

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 015/ĐN/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ BIG C ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Số 833, xa lộ Hà Nội, phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 02513835963

Mã số doanh nghiệp: 3600258976

Giấy chứng nhận HACCP: Số VN17/00273, do công ty SGS Việt Nam cấp ngày 21/08/2018.

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **SALAMI HEO**
- Thành phần: Thịt heo (65%), mỡ, nước đá, muối, đường, tỏi, tiêu, chất điều vị (621)), rượu, chất ổn định (450(iii), 451(ii)), chất nhũ hóa (451(i)), chất tạo phức kim loại (452(i)), chất chống oxi hóa (316, 300), chất bảo quản (250), màu tổng hợp (127, 129, 120).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 30 ngày kể từ ngày sản xuất.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Sản phẩm đựng túi nhựa PE/PA hút chân không.
 - Khối lượng tịnh: 100 g, 200 g, 250 g, 500 g, 1 kg hoặc theo nhu cầu của khách hàng.
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Thương Mại và Dịch Vụ Quốc Tế BigC Đồng Nai - Số 833, xa lộ Hà Nội, phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm

Đính kèm (Theo 43/2017/NĐ-CP Nghị định về Nhãn hàng hóa).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

- Chỉ tiêu vi sinh vật: theo QCVN 8-3:2012/BYT về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	5×10^5
2	<i>E.coli</i>	CFU/g	5×10^1
3	<i>Salmonella</i>	CFU/25g	KPH

- Chỉ tiêu kim loại nặng: theo QCVN 8-2:2011/BYT về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn cho phép
1	Chì (Pb)	mg/kg	0,1
2	Cadimi (Cd)	mg/kg	0,05

- Dư lượng thuốc thú y: theo thông tư 24/2013/TT-BYT về ban hành Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Nguyễn Đức Thành

Giám đốc sản xuất EBON
EBON Production Director

0258
CỘNG
HÒA
TÊN
CỘNG H
QUỐC
TÊN
HÒA

ĐÍNH KÈM :

NỘI DUNG NHÃN DỰ THẢO

SALAMI HEO

Thành phần: Thịt heo (65%), mỡ, nước đá, muối, đường, tỏi, tiêu, chất điều vị (621)), rượu, chất ổn định (450(iii), 451(ii)), chất nhũ hóa (451(i)), chất tạo phức kim loại (452(i)), chất chống oxy hóa (316, 300), chất bảo quản (250), màu tổng hợp (127, 129, 120).

Giá trị dinh dưỡng trong 100 g

Hàm lượng protein	18,4 – 24,9 g
Hàm lượng béo	37 – 50,1 g
Năng lượng	415 – 562 kcal

Khối lượng tịnh: Xem trên bao bì

Ngày sản xuất: Xem trên bao bì

Hạn sử dụng: Xem trên bao bì

Dùng ngay hoặc chế biến thành các món khác.

Bảo quản nhiệt độ 0 – 4 °C, sử dụng trong vòng 3 ngày sau khi mở bao bì.

Lưu ý: Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Sản xuất tại: Công ty TNHH TM – DV Quốc Tế Big C Đồng Nai - Số 833, xa lộ Hà Nội, phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam.

Số tự công bố: 015/ĐN/2020



Nguyễn Đức Thành

**Giám đốc sản xuất EBON
EBON Production Director**



**Bảo quản
từ 0 °C
đến 4 °C**

SALAMI HEO

Thành phần: Thịt heo (65%), mỡ, nước đá, muối, đường, tỏi, tiêu, chất điều vị (621)), rượu, chất ổn định (450(iii), 451(ii)), chất nhũ hóa (451(i)), chất tạo phức kim loại (452(i)), chất chống oxy hóa (316, 300), chất bảo quản (250), màu tổng hợp (127, 129, 120).

Giá trị dinh dưỡng trong 100 g:

- Hàm lượng protein: 18,4 g – 24,9 g
- Hàm lượng chất béo: 37 g – 50,1 g
- Năng lượng: 415 kcal – 562 kcal



Nguyễn Đức Thành
Giám đốc sản xuất EBON
EBON Production Director

- * Dùng ngay hoặc chế biến thành các món khác.
- * Bảo quản ở nhiệt độ 0 °C – 4 °C.
- * Sử dụng trong vòng 3 ngày sau khi mở bao bì.
- * *Lưu ý: Không dùng sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc khi có dấu hiệu hư hỏng*

Số tự công bố: 015/ĐN/2020

NSX - HSD: xem trên bao bì

Khối lượng tịnh: xem trên bao bì

SX tại Cty TNHH thương mại dịch vụ quốc tế Big C Đồng Nai
833 Xã lộ Hà Nội, phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai, Việt Nam - Tel: (0251) 383 5963

Được sản xuất theo
quy trình quản lý vệ sinh
an toàn thực phẩm
HACCP



SALAMI HEO



THÀNH PHẦN

Thịt heo (65%), mỡ, nước đá, muối, đường, tỏi, tiêu, chất điều vị (621)), rượu, chất ổn định (450(II), 451(II)), chất nhũ hóa (451(I)), chất tạo phức kết loại (452(I)), chất chống oxy hóa (316, 300), chất bảo quản (250), màu tổng hợp (127, 129, 120).

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRONG 100 g

Hàm lượng protein	18,4 g – 24,9 g
Hàm lượng chất béo	37 g – 50,1 g
Năng lượng	415 kcal – 562 kcal

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN VÀ SỬ DỤNG

Dùng ngay hoặc chế biến thành các món khác.
Bảo quản ở nhiệt độ 0 °C – 4 °C.
Sử dụng trong vòng 3 ngày sau khi mở bao bì.
Không dùng sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc khi có dấu hiệu hư hỏng
NSX - HSD: xem trên bao bì

SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM

Sản xuất tại Cty TNHH Thương mại Dịch vụ Quốc tế Big C Đồng Nai
833 Xa lộ Hà Nội, P.Long Bình Tân,
TP. Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam.
Số TCB: 015/ĐN/2020

KHỐI LƯỢNG TỊNH 100 g
NET WEIGHT

MSVSTY: 45.01.15



Nguyễn Đức Thành
Giám đốc sản xuất EBON
EBON Production Director



Phiếu kết quả kiểm nghiệm

UVN2016955

Công ty TNHH TMDV Quốc Tế Big C Đồng Nai
833 Xa Lộ Hà Nội, P Long Bình Tân, Biên Hoà, Đồng Nai

Tel: (+84) 61 38 33 188 - Fax: (+84) 61 38 33 187

Gửi đến: Mr. Giang- 0776678914

Ngày báo cáo : 16/06/2020

Mã số đơn hàng: 0001CL08520

Mã khách hàng : CL085

Số phát hành 1

THÔNG TIN MẪU

Tên mẫu: Salami heo

Ngày nhận mẫu 03/06/2020

Ngày phân tích 04/06/2020

Ngày hoàn thành: 11/06/2020

Mô tả mẫu: SAMPLE IN PLASTIC BAG

Khối lượng (gr): 900.00

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả
Total plate count 30°C	ISO 4833-1:2013 / TCVN 4884-1:2015 (VF)	CFU/g	40
Escherichia Coli	ISO 16649-2:2001/TCVN 7924-2:2008 (VF)	CFU/g	<10
Salmonella spp	TCVN 10780-1:2017 (ISO 6579-1:2017) (VF)	/25g	ÂM TÍNH

NHẬN XÉT KẾT QUẢ

XÁC NHẬN



Mathilde BOUILLAND

Quản lý cấp cao PTN

(*) : Subcontracted Tests; (V) : Vilas Accredited Tests; (F) : Department of Livestock Production Accredited Tests; (VF) : Vilas & Department of Livestock Production

Test results are based exclusively on the sample received.

This report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of the laboratory.

Page 13 of 18

Phiếu kết quả kiểm nghiệm

UVN2016956

Công ty TNHH TMDV Quốc Tế Big C Đồng Nai
833 Xa Lộ Hà Nội, P Long Bình Tân, Biên Hoà, Đồng Nai

Tel: (+84) 61 38 33 188 - Fax: (+84) 61 38 33 187

Gửi đến: Mr. Giang- 0776678914

Ngày báo cáo : 16/06/2020

Mã số đơn hàng: 0001CL08520

Mã khách hàng : CL085

Số phát hành 1

THÔNG TIN MẪU

Tên mẫu: Salami heo

Ngày nhận mẫu 03/06/2020

Ngày phân tích 04/06/2020

Ngày hoàn thành: 11/06/2020

Mô tả mẫu: SAMPLE IN PLASTIC BAG

Khối lượng (gr): 900.00

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả
Ammonia nitrogen (Nito ammoniac)	TCVN 3706:1990 (V)	mg/100g	41.29
Hydrogen Sunfide (H ₂ S)	TCVN 3699:1990 (V)	--	ÂM TÍNH
Phản ứng Kreiss	GE340	--	ÂM TÍNH
Nitrite (NO ₂ -) (*)	TCVN 7992:2009	mg/100g	Không phát hiện

NHẬN XÉT KẾT QUẢ

NGUỒN PHÁT HIỆN: Nitrite 1mg/100g.

XÁC NHẬN



Mathilde BOUILLAND
Quản lý cấp cao PTN

(*) : Subcontracted Tests; (V) : Vilas Accredited Tests; (F) : Department of Livestock Production Accredited Tests; (VF) : Vilas & Department of Livestock Production

Test results are based exclusively on the sample received.

This report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of the laboratory.

Page 14 of 18

Phiếu kết quả kiểm nghiệm

UVN2016957

Công ty TNHH TMDV Quốc Tế Big C Đồng Nai
833 Xa Lộ Hà Nội, P Long Bình Tân, Biên Hoà, Đồng Nai

Tel: (+84) 61 38 33 188 - Fax: (+84) 61 38 33 187
Gửi đến: Mr. Giang- 0776678914

Ngày báo cáo : 16/06/2020

Mã số đơn hàng: 0001CL08520

Mã khách hàng : CL085

Số phát hành 1

THÔNG TIN MẪU

Tên mẫu: Salami heo

Ngày nhận mẫu 03/06/2020

Ngày phân tích 08/06/2020

Ngày hoàn thành: 11/06/2020

Mô tả mẫu: SAMPLE IN PLASTIC BAG

Khối lượng (gr): 900.00

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả
Cadmium (Cd)	GE297- ICP MS (VF)	ppm (mg/kg)	Không phát hiện
Chì (Pb)	GE297- ICP MS (VF)	ppm (mg/kg)	Không phát hiện

NHẬN XÉT KẾT QUẢ

NGƯỠNG PHÁT HIỆN: Cadmium 0.002ppm; Chì 0.005ppm.

XÁC NHẬN



Mathilde BOUILLAND
Quản lý cấp cao PTN

Phiếu kết quả kiểm nghiệm

UVN2016958

Công ty TNHH TMDV Quốc Tế Big C Đồng Nai
833 Xa Lộ Hà Nội, P Long Bình Tân, Biên Hoà, Đồng Nai

Tel: (+84) 61 38 33 188 - Fax: (+84) 61 38 33 187
Gửi đến: Mr. Giang- 0776678914

Ngày báo cáo : 16/06/2020

Mã số đơn hàng: 0001CL08520

Mã khách hàng : CL085

Số phát hành 1

THÔNG TIN MẪU

Tên mẫu: Salami heo

Ngày nhận mẫu 03/06/2020

Ngày phân tích 04/06/2020

Ngày hoàn thành: 11/06/2020

Mô tả mẫu: SAMPLE IN PLASTIC BAG

Khối lượng (gr): 900.00

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả
Carbohydrate	Calculation	g/100g	1.78
Protein	TCVN 8134:2009 / ISO 937:1978 (V)	g/100g	23.30
Total Fat	Hydrolysis-extraction	g/100g	44.89
Năng lượng	Calculation	kcal/kg	5,043

NHẬN XÉT KẾT QUẢ

XÁC NHẬN



Mathilde BOUILLAND
Quản lý cấp cao PTN

(*) Subcontracted Tests; (V) Vilas Accredited Tests; (F) Department of Livestock Production Accredited Tests; (VF) Vilas & Department of Livestock Production

Test results are based exclusively on the sample received.

This report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of the laboratory.

Page 16 of 18

Phiếu kết quả kiểm nghiệm

UVN2016959

Công ty TNHH TMDV Quốc Tế Big C Đồng Nai
833 Xa Lộ Hà Nội, P Long Bình Tân, Biên Hoà, Đồng Nai

Tel: (+84) 61 38 33 188 - Fax: (+84) 61 38 33 187

Gửi đến: Mr. Giang- 0776678914

Ngày báo cáo : 16/06/2020

Mã số đơn hàng: 0001CL08520

Mã khách hàng : CL085

Số phát hành 1

THÔNG TIN MẪU

Tên mẫu: Salami heo

Ngày nhận mẫu 03/06/2020

Ngày phân tích 11/06/2020

Ngày hoàn thành: 11/06/2020

Mô tả mẫu: SAMPLE IN PLASTIC BAG

Khối lượng (gr): 900.00

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả
Sulfamethazine (Sulfadimidine) (*)	TPV-LAB-FTP-236 (LC/MS/MS)	ppb (µg/kg)	5.24

NHẬN XÉT KẾT QUẢ

XÁC NHẬN



Mathilde BOUILLAND
Quản lý cấp cao PTN

(*) Subcontracted Tests; (V): Vilas Accredited Tests; (F): Department of Livestock Production Accredited Tests; (VF): Vilas & Department of Livestock Production

Test results are based exclusively on the sample received.

This report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of the laboratory.

Page 17 of 18

Phiếu kết quả kiểm nghiệm

UVN2016960

Công ty TNHH TMDV Quốc Tế Big C Đồng Nai
833 Xa Lộ Hà Nội, P Long Bình Tân, Biên Hoà, Đồng Nai

Tel: (+84) 61 38 33 188 - Fax: (+84) 61 38 33 187
Gửi đến: Mr. Giang- 0776678914

Ngày báo cáo : 16/06/2020

Mã số đơn hàng: 0001CL08520

Mã khách hàng : CL085

Số phát hành 1

THÔNG TIN MẪU

Tên mẫu: Salami heo

Ngày nhận mẫu 03/06/2020

Ngày phân tích 04/06/2020

Ngày hoàn thành: 11/06/2020

Mô tả mẫu: SAMPLE IN PLASTIC BAG

Khối lượng (gr): 900.00

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả
Salbutamol	CH116 - LCMSMS (VF)	ppb (µg/kg)	Không phát hiện
Clenbuterol	CH116 - LCMSMS (VF)	ppb (µg/kg)	Không phát hiện

NHẬN XÉT KẾT QUẢ

NGƯỠNG PHÁT HIỆN: Salbutamol/ Clenbuterol 2ppb.

XÁC NHẬN



Mathilde BOUILLAND
Quản lý cấp cao PTN

Certificate VN17/00273

The management system of

BIG C DONG NAI INTERNATIONAL TRADE SERVICES CO., LTD.-EBON FACTORY

833 Ha Noi Highway, Long Binh Tan Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province,
Vietnam



has been assessed and certified as meeting the requirements of

HACCP Codex Alimentarius

Hazard Analysis and Critical Control Point (HACCP)
System and Guidelines for its application
Annex to CAC/RCP-1-1969, Rev.4(2003)

For the following activities

Processing of fresh meat, ham, bacon, sausage, pate, stuffed pork
Food category: CI-Processing of perishable animal products

This certificate is valid from 18 October 2018 until 17 October 2021
and remains valid subject to satisfactory surveillance audits.
Re certification audit due before 21 July 2018
Issue 02. Certified since August 2015

Authorised by

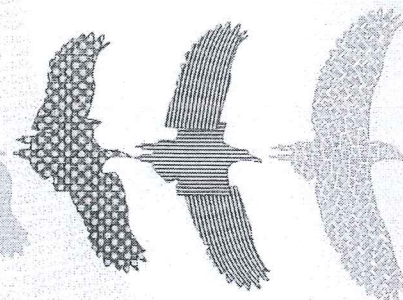
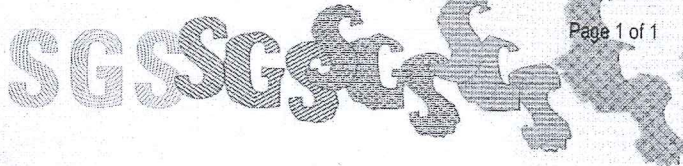
Nguyen Thi Nam Tran
Certification and Business Enhancement
Division Manager



VICAS 049 - FSMS

SGS Vietnam Ltd - Certification & Business Enhancement
198 Nguyen Thi Minh Khai St, District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
t (84-28) 3935.19.20 f (84-28) 3935.19.21 www.sgs.vn

Page 1 of 1



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN



Mã số doanh nghiệp: 3600258976

Đăng ký lần đầu: ngày 25 tháng 11 năm 1996

Đăng ký thay đổi lần thứ: 4, ngày 09 tháng 06 năm 2016

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ BIG C ĐỒNG NAI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ESPACE BIG C DONG NAI

Tên công ty viết tắt: EBD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 833, xa lộ Hà Nội, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0613 833 180

Email:

Fax:

0613 833 189

Website:

3. Vốn điều lệ 252.374.400.000 đồng

Bằng chữ: Hai trăm năm mươi hai tỷ ba trăm bảy mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ; và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	CAVI RETAIL LIMITED	Tầng 14, South China Building, 1-3 Wyndham Street, Central, Hong Kong, TRUNG QUỐC	164.043.360.000	65,000	1160131	
2	Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai	21, đường 2A, KCN Biên Hoà II, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	88.331.040.000	35,000	3600253505	